

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc điều chỉnh số thửa đất đất tại Quyết định số 1151/QĐ-UBND, ngày 15/5/2026 của UBND phường Buôn Hồ về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BUÔN HỒ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024; Luật quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP, ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Nghị định 226/2025/NĐ-CP, ngày 15/8/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 49/2026/NĐ-CP, ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 50/2026/NĐ-CP, ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND, ngày 24/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy định Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 1174/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 621/QĐ-UBND, ngày 26/02/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 2183/QĐ-UBND, ngày 01/12/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt quy trình nội bộ, nội bộ liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Đất đai thuộc phạm vi quản lý và thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Buôn Hồ tại tờ trình số 481/TTr-KTHTĐT ngày 22/6/2026.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh số thửa đất tại Quyết định số 1151/QĐ-UBND, ngày 15/5/2026 của UBND phường Buôn Hồ về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, nội dung cụ thể như sau:

Điều chỉnh từ thửa đất số 389 (tách từ thửa 361) thành thửa đất số 398 (tách từ thửa đất 361).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại Quyết định số 1151/QĐ-UBND, ngày 15/5/2026 của UBND phường Buôn Hồ không điều chỉnh tại quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường Buôn Hồ; Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Buôn Hồ; Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội phường Buôn Hồ; Trưởng Thuế cơ sở 4 tỉnh Đắk Lắk; Giám đốc Chi nhánh khu vực Buôn Hồ thuộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đắk Lắk; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và ông, (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Phòng Văn hóa – Xã hội phường Buôn Hồ có trách nhiệm đăng Quyết định này trên Trang Thông tin điện tử phường Buôn Hồ./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT,KTHTĐT (Ng-4).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Ngô Việt Nghĩa**